

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 121/2003/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn Quyết định số 146/2003/QĐ-TTg ngày 17/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam

Thi hành Quyết định số 146/2003/QĐ-TTg ngày 17/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam, sau khi thống nhất với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng cho tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường giao dịch tập trung và tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài góp vốn thành lập công ty chứng khoán liên doanh hoặc công ty quản lý quỹ liên doanh hoạt động tại Việt Nam.

2. Giải thích từ ngữ

Trong thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài là:

- Tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài;
- Tổ chức nước ngoài trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
- Người nước ngoài;
- Người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

2.2. Cổ phiếu niêm yết của tổ chức phát hành là cổ phiếu đã phát hành và được niêm yết trên thị trường giao dịch tập trung.

2.3. Công ty chứng khoán liên doanh là công ty chứng khoán được thành lập trên cơ sở hợp đồng liên doanh giữa tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài và đối tác Việt Nam theo giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

2.4. Công ty quản lý quỹ liên doanh là công ty quản lý quỹ được thành lập trên cơ sở hợp đồng liên doanh giữa tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài được phép hoạt động quản lý quỹ và đối tác Việt Nam theo giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

2.5. Trái phiếu lưu hành là trái phiếu đã phát hành và được niêm yết trên thị trường giao dịch tập trung.

3. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu

3.1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 30% tổng số cổ phiếu niêm yết của một tổ chức phát hành.

3.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài nắm giữ vượt tỷ lệ 30% tổng số cổ phiếu niêm yết thì không được tiếp tục mua cổ phiếu nữa, mà phải thực hiện bán cổ phiếu cho đến khi tỷ lệ nắm giữ đạt mức 30%.

4. Tỷ lệ nắm giữ trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi:

4.1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán trái phiếu đang lưu hành của một tổ chức niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam không bị hạn chế tỷ lệ nắm giữ.

4.2. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trái phiếu chuyển đổi, sau khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải đảm bảo mức nắm giữ không vượt quá 30% tổng số cổ phiếu niêm yết của một tổ chức phát hành.

5. Tỷ lệ góp vốn của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài

5.1 Tỷ lệ góp vốn của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài trong công ty chứng khoán liên doanh hoặc công ty quản lý quỹ liên doanh tối đa là 49% vốn điều lệ. Các bên tham gia góp vốn vào liên doanh có trách nhiệm góp đủ phần vốn của mình theo điều lệ của công ty liên doanh và quy định của pháp luật. Vốn pháp định của liên doanh không được giảm trong quá trình hoạt động.